ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 75 /2026/QĐ-UBND	*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 9 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH

Quy định thẩm quyền phê duyệt hỗ trợ liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp theo quy mô vốn đầu tư và địa bàn thực hiện liên kết trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 98/2018/NĐ-CP của Chính phủ về chính sách khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 131/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 23985/TTr-SNNMT-CCPTNT ngày 30 tháng 7 năm 2026;

Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quyết định quy định thẩm quyền phê duyệt hỗ trợ liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp theo quy mô vốn đầu tư và địa bàn thực hiện liên kết trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định thẩm quyền phê duyệt hỗ trợ liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp theo quy mô vốn đầu tư và địa bàn thực hiện liên kết trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Đối tượng áp dụng

a) Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;

b) Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu (sau đây gọi chung là Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã).

c) Sở Nông nghiệp và Môi trường; Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu (sau đây gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp xã)

d) Các tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc thực hiện phê duyệt hỗ trợ liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp theo quy mô vốn đầu tư và địa bàn thực hiện liên kết trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 2. Thẩm quyền phê duyệt hỗ trợ liên kết

Việc phê duyệt hỗ trợ liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh được thực hiện theo thẩm quyền như sau:

1. Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt đối với:

a) Dự án triển khai trên địa bàn từ 02 xã trở lên.

b) Dự án có tổng kinh phí hỗ trợ từ ngân sách nhà nước từ 03 tỷ đồng trở lên và tối đa không quá 10 tỷ đồng.

2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã phê duyệt đối với:

Dự án triển khai trên địa bàn cấp xã do mình quản lý và có tổng kinh phí hỗ trợ từ ngân sách nhà nước dưới 03 tỷ đồng.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Trách nhiệm của Sở Nông nghiệp và Môi trường

a) Tổ chức tiếp nhận hồ sơ, thẩm định và trình Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt hỗ trợ liên kết theo thẩm quyền quy định tại Điều 2 Quyết định này.

b) Hướng dẫn thực hiện chính sách khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định.

c) Xây dựng kế hoạch kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện hỗ trợ liên kết trên địa bàn Thành phố;

d) Định kỳ hàng năm (trước ngày 20 tháng 12) hoặc khi có yêu cầu tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố và Bộ Nông nghiệp và Môi trường theo quy định. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, kịp thời báo cáo, đề xuất Ủy ban nhân dân Thành phố để sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.

2. Trách nhiệm của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã

a) Thực hiện việc phê duyệt hỗ trợ liên kết theo đúng thẩm quyền quy định tại Điều 2 Quyết định này và chịu trách nhiệm trước pháp luật về quyết định phê duyệt thuộc thẩm quyền.

b) Chỉ đạo cơ quan chuyên môn tổ chức thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến hỗ trợ liên kết theo quy định; tuyên truyền, hướng dẫn các tổ chức, cá nhân tham gia liên kết trên địa bàn.

c) Chủ động đề xuất, kiến nghị Sở Nông nghiệp và Môi trường, Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét, giải quyết hoặc điều chỉnh những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện.

3. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp xã

a) Tuyên truyền, vận động các tổ chức, cá nhân tăng cường liên kết theo chuỗi giá trị trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn.

b) Cử đại diện tham gia Hội đồng thẩm định hồ sơ phê duyệt hỗ trợ liên kết theo quy định tại điểm a, khoản 2 Điều 12 Nghị định số 98/2018/NĐ-CP.

c) Tổ chức kiểm tra việc thực hiện các dự án liên kết thuộc thẩm quyền.

d) Định kỳ hàng năm (trước ngày 10 tháng 12) và đột xuất theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền gửi về Sở Nông nghiệp và Môi trường để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố, Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày *10* tháng *10* năm 2026.

2. Bãi bỏ toàn bộ các Quyết định: Quyết định số 05/2021/QĐ-UBND ngày 05 tháng 5 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu về phân cấp phê duyệt hỗ trợ liên kết theo quy mô vốn đầu tư và địa bàn thực hiện liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu và Quyết định số 12/2020/QĐ-UBND ngày 07 tháng 5 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương về phân cấp phê duyệt hỗ trợ liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Bình Dương.

3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố; Giám đốc các sở: Nông nghiệp và Môi trường, Tài chính, Tư pháp; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã; Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 4;
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- TT Thành ủy;
- TT HĐND Thành phố;
- Đoàn ĐBQH Thành phố;
- Chủ tịch, các PCT UBND Thành phố;
- UB MTTQVN Thành phố;
- Cục Kiểm tra văn bản và Tổ chức thi hành pháp luật - Bộ Tư pháp;
- Các Sở, ngành;
- VPUB: PCVP (HTT);
- UBND phường, xã, đặc khu;
- Trung tâm Thông tin điện tử TP;
- Phòng ĐT;
- Lưu: VT, (ĐT/Thi).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Bùi Minh Thạnh